TOÀ ÁN ND HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐST - HNGĐ	*Đồng Hỷ, ngày 26 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 266/2017/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017 giữa:

- **Nguyên đơn**: Anh Trần Sỹ B, sinh năm 1975

Địa chỉ: Xóm LĐ, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

- **Bị đơn**: Chị Phạm Thị Mai O, sinh năm 1978

Địa chỉ: Xóm LĐ, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2018,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đươc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Sỹ B và chị Phạm Thị Mai O.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Sỹ B và chị Phạm Thị Mai O nhất trí thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận anh Trần Sỹ B sẽ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con chung là cháu Trần Anh T, sinh ngày 18/7/2004 cho đến khi cháu T thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc tới khi có sự thay đổi khác. Chị Phạm Thị Mai O sẽ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con chung là cháu Trần Thái S, sinh ngày 20/03/2007 cho đến khi cháu S thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc tới khi có sự thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh B, chị O vì cả hai chưa ai có yêu cầu.

Anh B, chị O được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi việc nuôi và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác định vợ chồng đã tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ **Công nợ chung:** Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết

+ Về Án phí: Anh Trần Sỹ B nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả cho anh B 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0015908 ngày 25/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- UBND xã HT, huyện ĐH;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ;

THẨM PHÁN
Nguyễn Thị Thủy
(đã ký)